

Số: /KH-VPUBND

Ninh Bình, ngày

tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai kê khai tài sản, thu nhập và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025

Thực hiện Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 814/TTr-NV2 ngày 18/11/2025 của Thanh tra tỉnh về việc kiểm soát tài sản thu nhập năm 2025; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Kế hoạch kê khai tài sản, thu nhập, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người có nghĩa vụ kê khai trong việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập và kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định nhằm minh bạch tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai; phục vụ cho công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức, góp phần phòng ngừa và ngăn chặn hành vi tham nhũng.

2. Yêu cầu

Việc kê khai phải được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đúng theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 36 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Các đơn vị chủ động, tích cực triển khai kế hoạch nhằm đảm bảo thực hiện đúng tiến độ. Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai các thông tin theo quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ đối với nội dung kê khai.

II. NỘI DUNG

1. Đối tượng thực hiện kê khai

- Đối tượng kê khai lần đầu

+ Công chức mới được tiếp nhận, tuyển dụng trong năm 2025;

+ Viên chức lần đầu bổ nhiệm vào chức vụ từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên trong năm. Việc khai tài sản, thu nhập lần đầu phải được hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ nhiệm.

b) Đối tượng kê khai hằng năm

Công chức, viên chức theo Điều 10, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ gồm:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Lãnh đạo Văn phòng;
- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Văn phòng;
- Công chức Phòng: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính-Thương mại, Nội chính, Đầu tư, Văn xã, Ngoại vụ; công chức giữ ngạch Kế toán;

c) Đối tượng kê khai bổ sung

Công chức, viên chức là đối tượng có nghĩa vụ kê khai bổ sung khi có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên, trừ trường hợp đã kê khai theo quy định tại điểm b khoản 1 Mục II Kế hoạch này.

d) Ngoài ra, các trường hợp cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý thực hiện nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập cho Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy theo qui định.

2. Hình thức kê khai, mẫu bản kê khai và số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập

a) Hình thức thực hiện kê khai: Người có nghĩa vụ kê khai thực hiện đánh máy các nội dung kê khai tài sản, thu nhập (không viết tay).

b) Mẫu kê khai tài sản, thu nhập

- Mẫu bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu quy định tại Điều 9 Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ (*gửi kèm theo*), cụ thể:

+ Kê khai lần đầu, hằng năm, kê khai phục vụ công tác cán bộ: Thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP

+ Kê khai bổ sung: Thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

c) Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập

Cán bộ công chức có trách nhiệm kê khai tài sản nộp bản kê khai tài sản, thu nhập về Phòng Hành chính-Tổ chức trước ngày 15/12/2025, cụ thể như sau:

+ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh (Chủ tịch, các Phó Chủ tịch) và Lãnh đạo Văn phòng thực hiện kê khai: 04 bản;

+ Các đối tượng khác: 02 bản.

3. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

Việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện theo quy định tại Điều 39 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Điều 11 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Bản kê khai được công khai chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày bàn giao bản kê khai.

- Hình thức công khai: Gồm 02 hình thức, Công khai tại cuộc họp hoặc niêm yết tại cơ quan

+ Công khai tại cuộc họp: Bao gồm toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan, đơn vị; cuộc họp công khai bản kê khai tài sản, thu nhập phải bảo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự

mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Cuộc họp phải ghi thành biên bản và phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.

+ Niêm yết tại cơ quan: Việc niêm yết bản kê khai phải lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, thời gian niêm yết, địa điểm niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.

Thời gian niêm yết bản kê khai: 15 ngày

- Đối tượng công khai: Những người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, kê khai hằng năm và kê khai bổ sung năm 2025 theo quy định.

4. Thời gian kê khai: Đảm bảo hoàn thành trước ngày 15/12/2025.

- Người có nghĩa vụ kê khai phải thực hiện kê khai trong vòng 10 ngày kể từ ngày có Kế hoạch kê khai tài sản, thu nhập năm 2025. Trường hợp tại thời điểm kê khai, người có nghĩa vụ kê khai không thể tiến hành kê khai đúng thời hạn vì lý do khách quan, thì có thể kê khai trước hoặc sau thời điểm quy định của cơ quan (*trong thời gian gần nhất*).

- Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, Phòng Hành chính – Tổ chức phải hoàn thành việc rà soát, kiểm tra tính đầy đủ về nội dung phải kê khai. Trường hợp bản kê khai không đầy đủ hoặc không đúng quy định thì yêu cầu kê khai bổ sung hoặc kê khai lại, thời hạn kê khai bổ sung và kê khai lại là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, ban, trung tâm

- Các đồng chí Trưởng các phòng, ban, trung tâm nghiêm túc triển khai thực hiện kế hoạch này, tổ chức hướng dẫn, triển khai việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai, đôn đốc các đối tượng thuộc diện kê khai tài sản thu nhập năm 2025 thực hiện kê khai theo đúng mẫu, hướng dẫn tại Nghị định 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Giao Phòng Hành chính – Tổ chức

- Tiếp nhận, rà soát, kiểm tra các bản kê khai tài sản, thu nhập.
- Lập sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.
- Tiếp nhận, tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Văn phòng các ý kiến phản ánh liên quan đến nội dung các bản kê khai (nếu có).

- Bàn giao 01 bản kê khai của các đối tượng thuộc diện Thanh tra tỉnh quản lý về Thanh tra tỉnh.

- Đối với các đồng chí diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý và các đồng chí trong Ban chấp hành Đảng uỷ (*nộp 02 bản về Phòng Hành chính- Tổ chức*) để nộp về Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ và Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh.

- Quản lý 01 bản kê khai phục vụ công tác cán bộ.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập; báo cáo Lãnh đạo các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai, hướng dẫn, gửi mẫu kê khai cho cán bộ công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập; Tiếp nhận, theo dõi kê khai, nhận và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập về Thanh tra tỉnh trước ngày 31/12/2025. Thực hiện niêm yết công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng qui định.

Trên đây là Kế hoạch kê khai tài sản thu nhập và công khai bản kê khai tài sản thu nhập năm 2025, Chánh Văn phòng yêu cầu các phòng, ban, trung tâm thuộc Văn phòng tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc phản ánh về phòng Hành chính – Tổ chức tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Văn phòng kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh ;
- VPUB: LĐVP;
- Các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, VP1 .

**KT.CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Chu Thị Hồng Loan